

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TÂN UYÊN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HNGĐ-ST

Ngày 29-6-2020

V/v ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Mộng Tuyết.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đào Văn Nô;

Ông Nguyễn Văn Thảo.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Ngọc Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 50/2020/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2020 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1988; địa chỉ: tổ D, ấp B, xã M, huyện B, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Hoài N, sinh năm 1992; địa chỉ: Khu phố A, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Hoài N tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện T (nay là huyện B), tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận kết hôn số 63/2013, quyền số 01/2012 ngày 30-9-2013. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc, dần dần cuộc sống vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và đã sống ly thân từ tháng 9-2019 đến nay, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Đ yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Hoài N.

Về con chung: Trong thời gian sống chung, ông Đ và bà N không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai ngày 19 tháng 6 năm 2020, bị đơn bà Nguyễn Hoài N trình bày:* Thống nhất theo phần trình bày của nguyên đơn về thời gian chung sống và đăng ký kết hôn. Ông Đ sống không trách nhiệm với gia đình, vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên trước yêu cầu ly hôn của ông Đ, bà N đồng ý. Về con chung: Trong thời gian sống chung, bà N và ông Đ không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà N có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt bà N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Đối với việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng các đương sự đã thực hiện đúng quy định. Đại diện Viện kiểm sát không có yêu cầu và kiến nghị để khắc phục vi phạm tố tụng.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn bà Nguyễn Hoài N có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà N quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Hoài N chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận kết hôn số 63/2013, quyển số 01/2012 ngày 30-9-2013, là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, ông Đ và bà N không còn chung sống từ tháng 9-2019, quá trình tố tụng tại Tòa án, bà N không đến Tòa án cho thấy bà N không thiện chí hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, đồng thời ông Đ và bà N xác định vợ chồng có mâu thuẫn không thể hàn gắn và đồng ý ly hôn, do vậy có căn cứ xác định quan hệ hôn nhân giữa ông Đ và bà N mâu thuẫn trầm trọng nên ông Đ yêu cầu được ly hôn với bà N là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Ông Đ và bà N không có con chung.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn Đ phải chịu theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 266, Điều 269, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng:

- Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Đ đối với bà Nguyễn Hoài N.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Đ được ly hôn với bà Nguyễn Hoài N.

1.2. Về con chung: Không có.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn Đ phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0037789 ngày 25-3-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên (01);
- UBND xã Bình Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (01);
- Các đương sự (02);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Mộng Tuyết**